

Số: /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
VỀ VIỆC PHÊ DUYỆT DỰ TOÁN KINH PHÍ LẬP KẾ HOẠCH
SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2022 CỦA HUYỆN TUY PHƯỚC

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013; Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Thông tư số 09/2015/TT-BTNMT ngày 23/3/2015 của Bộ Tài nguyên- Môi trường về việc Ban hành định mức kinh tế- kỹ thuật, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ Tài nguyên- Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Quyết định số 5831/QĐ-UBND ngày 24/8/2021 Của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh mục, kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2021 và dự kiến danh mục đầu tư xây dựng mới năm 2022 thuộc các nguồn vốn được phân cấp cho huyện và nguồn vốn huyện quản lý;

Căn cứ Công văn số 1741/UBND-TNMT ngày 16/11/2021 của UBND huyện Tuy Phước về việc phê duyệt dự toán kinh phí lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của huyện Tuy Phước;

Căn cứ Dự toán chi tiết kinh phí Dự án “Lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 huyện Tuy Phước” do Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Đại An lập, đã được Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện thẩm định tại Báo cáo số 233/BC-PTCKH ngày 24/11/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán kinh phí lập kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của huyện Tuy Phước từ nguồn tiền sử dụng đất được bố trí năm 2021, với tổng số tiền: **1.402.633.000 đồng** (Bằng chữ: Một tỷ bốn trăm lẻ hai triệu sáu trăm ba mươi ba nghìn đồng).

(Chi tiết có phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Trưởng phòng Phòng Tài chính Kế hoạch huyện lập thủ tục cấp phát cho Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tổ chức thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

2. Giao Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện trên cơ sở dự toán kinh phí lập kế hoạch sử dụng đất năm 2022 đã được phê duyệt tổ chức lựa chọn đơn vị tư vấn lập kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của huyện Tuy Phước đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, các Trưởng phòng: Phòng Tài chính - Kế hoạch; Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

Huỳnh Nam

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2021 của UBND huyện Tuy Phước)

STT	Nội dung công việc	Tỷ lệ (%)	Đơn vị tính	Kinh phí
I	I. Chi phí trong đơn giá		đồng	1.079.779.310
I.1	Chi phí trong đơn giá theo định mức chung		đồng	917.200.071
I.2	Hệ số áp lực dân số			1,115
I.3	Hệ số quy mô diện tích			0,869
I.4	Hệ số điều chỉnh theo khu vực			1,000
I.5	Hệ số điều chỉnh về đơn vị hành chính			0,900
I.6	Hệ số điều chỉnh về tốc độ tăng trưởng kinh tế			1,350
I.7	Chi phí trong đơn giá sau khi điều chỉnh các hệ số: $I.7 = I.1 \times I.2 \times I.3 \times I.4 \times I.5 \times I.6$		đồng	1.079.779.310
II	Chi phí ngoài đơn giá		đồng	210.556.965
II.1	Chi phí khảo sát, lập, thẩm định và xét duyệt dự án	4,00	đồng	43.191.172
II.2	Chi phí thẩm định, xét duyệt sản phẩm dự án	6,00	đồng	64.786.759
II.3	Chi phí công bố quy hoạch, kế hoạch	4,00	đồng	43.191.172
II.4	Chi phí quản lý dự án đầu tư	5,50	đồng	59.387.862
III	Tổng chi phí dự án (I+II)			1.290.336.275
IV	Thuế VAT (I+II.1)*10%		đồng	112.297.048
V	Tổng cộng chi phí dự án (V=III+IV)		đồng	1.402.633.323
	Tổng kinh phí (làm tròn số)			1.402.633.000